

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con đẻ ngày 18/10/2022 của chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/01/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị Lê Thị Bích T; Sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người yêu cầu: Anh Kiều Minh T1; Sinh năm 1970; Địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 kết hôn ngày 06/4/1991, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn lại ngày 09/10/2015 tại UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nhưng vì các con nên nhẫn nhịn. Mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2018 và vợ chồng sống ly

thân từ đó đến nay, chấm dứt mọi sinh hoạt chung. Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 có 02 con chung tên là Kiều Lê Đức A, sinh ngày 29/8/1993 và Kiều Lê Ái L, sinh ngày 03/11/1994. Hai con đã trưởng thành ở với ai do hai con quyết định.

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 không có nợ chung.

- **Về chi phí:** Chị Lê Thị Bích T và anh Kiều Minh T1 thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố;
- UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thanh Huyền